

Số: 361 /KH-UBND

Nghệ An, ngày 15 tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Thực hiện Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 04/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) giai đoạn 2024 - 2030” (sau đây gọi là Đề án), UBND tỉnh Nghệ An ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Nghệ An như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai kịp thời chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về ưu tiên đầu tư phát triển vùng đồng bào DTTS&MN; chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL nói chung và PBGDPL tại địa bàn vùng đồng bào DTTS&MN nói riêng.

- Xác định được việc bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật là vấn đề then chốt, ảnh hưởng quan trọng đến hiệu quả hoạt động PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN nhằm góp phần nâng cao nhận thức pháp luật của đồng bào DTTS&MN.

2. Yêu cầu

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức tham gia xây dựng, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án và lòng ghép với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2030.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN của tỉnh nhằm đưa công tác PBGDPL tại các địa bàn này đi vào nền nếp, thực chất, hiệu quả, nâng cao ý thức thượng tôn pháp luật và năng lực sử dụng pháp luật để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người

dân; góp phần củng cố niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 1 (năm 2024 và năm 2025)

- Số lượng báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN được đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số (DTTS) phù hợp với ngôn ngữ tại địa phương tăng thêm ít nhất 20% so với số lượng năm 2023.

- Bổ sung mới ít nhất 10% đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật là cán bộ, công chức, viên chức người DTTS so với năm 2023; mỗi thôn, bản... có ít nhất 01 tuyên truyền viên pháp luật là người DTTS hoặc biết tiếng DTTS; trong đó ưu tiên lựa chọn, bồi dưỡng già làng, trưởng thôn, bản, các chức sắc, chức việc tôn giáo, người đứng đầu dòng họ, người có uy tín trong cộng đồng dân cư.

- Bảo đảm 100% báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN được cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật; bảo đảm ít nhất 70% báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại địa bàn này được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL phù hợp với đối tượng, lĩnh vực, địa bàn.

- Thực hiện các hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại 6 địa phương có nhiều xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS&MN (Kỳ Sơn, Tương Dương, Con Cuông, Quế Phong, Quỳ Châu, Quỳ Hợp).

b) Giai đoạn 2 (từ năm 2026 đến năm 2030)

- Tham gia vào việc xây dựng thể chế, chính sách thu hút đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và các lực lượng khác trong xã hội tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, khả thi.

- Đến hết năm 2030, số lượng báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN được đào tạo, bồi dưỡng tiếng DTTS phù hợp với ngôn ngữ tại địa phương tăng thêm ít nhất 50% so với giai đoạn 1.

- Tiếp tục kiện toàn, bổ sung mới đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật. Bảo đảm tăng thêm ít nhất 25% số lượng cán bộ, công chức, viên chức là người DTTS tham gia làm báo cáo viên pháp luật so với giai đoạn 1. Đến hết năm 2030, mỗi thôn, bản... có ít nhất 02 tuyên truyền viên pháp luật là người DTTS hoặc biết tiếng DTTS.

- Bảo đảm 100% báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL phù hợp với đối tượng, lĩnh vực, địa bàn.

- Tiếp tục thực hiện hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại các địa phương có nhiều xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS&MN.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ÁP DỤNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Đối tượng: Đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN; các cá nhân được huy động, được mời tham gia thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Phạm vi áp dụng: Đề án được triển khai thực hiện tại các huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh có đơn vị cấp xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN theo quy định của pháp luật.

3. Thời gian thực hiện Đề án: Từ năm 2024 đến hết năm 2030.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân

a) Tổ chức quán triệt, truyền thông nhằm thống nhất nhận thức của cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, tổ chức, đội ngũ thực hiện công tác PBGDPL, nhất là chính quyền cấp cơ sở về vị trí, vai trò của công tác PBGDPL, vai trò của báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các huyện, thị xã có xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Hội đồng phối hợp PBGDPL tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, Hội đồng phối hợp PBGDPL UBND các huyện, thị xã có xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2. Nghiên cứu, đề xuất giải pháp hoàn thiện các quy định pháp luật về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung chính sách ưu tiên, có tính đặc thù để thu hút sự tham gia của đội ngũ luật sư, luật gia, người am hiểu pháp luật; già làng, trưởng thôn, bản, các chức sắc, chức việc tôn giáo, người đứng đầu dòng họ, người có uy tín trong cộng đồng

dân cư để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, phát huy trách nhiệm của đội ngũ này tham gia thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Năm 2028.

3. Xây dựng và phát triển đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN bảo đảm về số lượng và hoạt động hiệu quả

a) Tổ chức đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN; có giải pháp tăng cường, bổ sung bảo đảm đủ số lượng, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công tác PBGDPL tại địa bàn này.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thị xã có xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Bổ sung nguồn cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN, ưu tiên đối tượng người DTTS hoặc người biết tiếng DTTS.

- Ưu tiên lựa chọn, công nhận mới báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật là người DTTS hoặc biết tiếng DTTS có đủ năng lực, trình độ thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thị xã có xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- + Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- + Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Tham gia ý kiến vào cơ chế thu hút, sử dụng sinh viên, học viên là người DTTS hoặc biết tiếng DTTS tốt nghiệp các cơ sở đào tạo luật về công tác tại vùng đồng bào DTTS&MN để tạo nguồn báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu.

c) Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm để trao đổi kinh nghiệm triển khai thực hiện công tác PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thị xã có xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4. Tăng cường năng lực của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật bảo đảm hoạt động thực chất, có kỹ năng, nghiệp vụ tốt, am hiểu pháp luật

a) Thực hiện đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp bồi dưỡng, tập huấn theo hướng nâng cao năng lực thực tiễn, lấy báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật làm trung tâm trong bồi dưỡng, tập huấn; phát hành Tài liệu bồi dưỡng kỹ năng PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Thường xuyên bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL, cung cấp thông tin, tài liệu cho già làng, trưởng thôn, bản, các chức sắc, chức việc tôn giáo, người đứng đầu dòng họ, người có uy tín trong cộng đồng dân cư, hòa giải viên cơ sở để tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thị xã có xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Thực hiện bồi dưỡng đội ngũ giảng viên nguồn để tập huấn, hướng dẫn kiến thức pháp luật và kỹ năng PBGDPL cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Tổ chức bồi dưỡng tiếng DTTS bằng các ngôn ngữ phù hợp cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp
- Cơ quan phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Ban Dân tộc tỉnh; UBND các huyện, thị xã có xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

đ) Biên soạn, cung cấp tài liệu PBGDPL cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật vùng đồng bào DTTS&MN bằng chữ phổ thông hoặc song ngữ chữ phổ thông và chữ DTTS để thực hiện PBGDPL cho nhân dân bằng hình thức phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thị xã có xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc tỉnh, các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ hoạt động của báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN

a) Trang bị công cụ, phương tiện, thiết bị để tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL phù hợp với đặc điểm, tính chất đối tượng của Đề án

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã có xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6. Tăng cường huy động các nguồn lực tham gia công tác PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN để hỗ trợ hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật

a) Huy động lực lượng bộ đội biên phòng, bộ đội hải quân, cảnh sát biển Việt Nam tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN; lồng ghép việc thực hiện nhiệm vụ của Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác PBGDPL, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027” nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cán bộ, chiến sỹ Quân đội nhân dân thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Huy động lực lượng công an, tập trung vào lực lượng công an xã, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở... tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN; lồng ghép việc thực hiện nhiệm vụ của Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027”

nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cán bộ, chiến sỹ Công an nhân dân thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Huy động và phát huy trách nhiệm xã hội của đội ngũ luật sư, luật gia, chuyên gia pháp lý và các đối tượng khác là người được mời tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì: Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Huy động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia, hỗ trợ nguồn lực cho hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thị xã có xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Cơ quan phối hợp: Các tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

7. Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Đề án

a) Tổ chức sơ kết, tổng kết Đề án bằng các hình thức phù hợp; chú trọng công tác hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Đề án nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thị xã có xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Thực hiện khen thưởng và có hình thức động viên, tôn vinh kịp thời các báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và các tổ chức, cá nhân tích cực, có nhiều đóng góp trong công tác PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ban Thi đua - khen thưởng tỉnh; UBND các huyện, thị xã có xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

a) Sở Tư pháp

- Chủ trì, hướng dẫn các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã có xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi triển khai các nhiệm vụ của Đề án.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án này.

b) Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị có nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh trong việc tham mưu phân bổ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện các nội dung nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo từng giai đoạn. Trong giai đoạn năm 2024-2025, đối với các nhiệm vụ khác, tham mưu bố trí kinh phí thực hiện trong khả năng cân đối của ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.

c) Ban Dân tộc tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp hướng dẫn các Sở, ngành, địa phương lồng ghép kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ có chung mục tiêu, đối tượng, nội dung với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2025. Tham mưu cấp có thẩm quyền phê duyệt bố trí kinh phí triển khai thực hiện Đề án từ nguồn kinh phí triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Sở Tư pháp triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của Đề án liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành; phối hợp tập huấn nâng cao kỹ năng PBGDPL, tiếng DTTS; biên dịch các tài liệu bằng chữ DTTS phù hợp với địa bàn để cung cấp cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

d) Sở Nội vụ

Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành;

đ) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền và phối hợp với các đơn vị thuộc Quân chủng hải quân, Cảnh sát biển Việt Nam đóng quân trên địa bàn tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức tập huấn, cung cấp tài liệu cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật của ngành tại vùng đồng bào DTTS&MN.

- Công an tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức tập huấn, cung cấp tài liệu cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật của ngành, phát huy vai trò chủ động của công an cơ sở, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN.

e) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện Đề án; khuyến khích, huy động các tổ chức thành viên, đoàn viên, hội viên tham gia PBGDPL tại vùng đồng bào DTTS&MN; hướng dẫn các tổ chức thành viên, đoàn viên, hội viên tích cực trau dồi kiến thức pháp luật và kỹ năng PBGDPL để tham gia làm tuyên truyền viên pháp luật tại địa bàn cơ sở vùng đồng bào DTTS&MN.

g) Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan, tổ chức có liên quan để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Đề án này một cách phù hợp, hiệu quả.

h) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã có xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi

Hàng năm, căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án và điều kiện, tình hình thực tiễn chủ động có Kế hoạch thực hiện Đề án và bố trí kinh phí triển khai các nhiệm vụ của Đề án được giao cho địa phương bảo đảm thiết thực, chất lượng và hiệu quả; tổ chức lồng ghép với các chương trình, đề án có liên quan mà địa phương đang triển khai thực hiện.

Giao Phòng Tư pháp là cơ quan đầu mối tham mưu triển khai thực hiện Đề án tại địa phương.

2. Chế độ báo cáo

Các đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cho UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) khi có yêu cầu.

3. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

b) Căn cứ kế hoạch triển khai Đề án đã được phê duyệt có giao nhiệm vụ hàng năm:

- Giai đoạn từ năm 2024-2025, kinh phí triển khai thực hiện nhiệm vụ quy định tại Mục 3, 4, 5, 6, 7, 8, phần IV Kế hoạch này được bố trí lồng ghép từ nguồn ngân sách phân bổ để thực hiện Nội dung số 2, Tiểu dự án 1, Dự án 10, Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 - 2025 theo quy định phân cấp ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước và Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Từ năm 2026 - 2030, Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính tham mưu, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí triển khai Đề án từ



kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN cho phù hợp với các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình trong giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định của Trung ương.

c) Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lòng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ./✓

Nơi nhận: ✓

- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT TTr UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan;
- UBND các huyện, thị xã;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH (H)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH



✓
Lê Hồng Vinh